

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Sơn La, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Quàng Thị B; sinh năm: 1997; địa chỉ: Bản N, phường CC, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lường Văn Đ; sinh năm: 1996; địa chỉ: Bản P, xã MN, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH 15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tổ tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 146, Điều 147, Điều 148 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị B và anh Lường Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Quàng Thị B và anh Lường Văn Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Quàng Thị B và anh Lường Văn Đ có 01 con chung: Cháu Quàng Văn P, sinh ngày 13/12/2013.

Giao cháu Quàng Văn P, sinh ngày 13/12/2013 cho chị Quàng Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lường Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung .

2.4. Về tài sản chung: Chị Quàng Thị B và anh Lường Văn Đ Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Chị Quàng Thị B và anh Lường Văn Đ cam đoan không có.

2.6. Về án phí: Chị Quàng Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La theo biên lai số: 0000022, ngày 10/7/2025. Hoàn trả lại chị Quàng Thị B số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Anh Lò Văn Đại là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Lò Văn Đại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- THADS tỉnh Sơn La;
- UBND phường CC, tỉnh Sơn La
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương